

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 31/2022/HSST

Ngày 25/5/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Hữu, chức vụ: Bí thư Đoàn phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai;

Bà Nguyễn Thị Phương, chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:* bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 25/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022, đối với bị cáo:

Trần Văn Ch; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 22 tháng 4 năm 1982, tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: thôn 5, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Trần Hữu Ng, sinh năm 1957 và bà Trần Thị T, sinh năm 1959. Vợ: Chu Thị Hồng, sinh năm 1985 (đã ly hôn). Con: có 01 con. Tiền án: không. Tiền sự: không; nhân thân:

- Bị xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 34/2008/HSST ngày 25/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, đã đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 20/4/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, thời hạn 06 tháng (Quyết định số 78/QĐ-UBND), chấp hành xong ngày 20/10/2021.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2022, có mặt.

* Bị hại:

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991

Nơi cư trú: khối T. H, phường Q. Ph, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm L, xã D. Y, huyện D. Ch, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 24/02/2022, khi đang đi bộ tại đường khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai thì Trần Văn Ch phát hiện thấy trong sân nhà anh Nguyễn Văn Th có 01 chiếc mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-073.14 (là tài sản của anh Nguyễn Văn Th), liền nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản này. Thấy không có ai trông coi, canh giữ, cổng nhà anh Th mở nên Trần Văn Ch vào sân nhà anh Th, lén lút dắt mô tô biển kiểm soát 37L1-073.14 ra đường, mở khóa (đang có sẵn trong ổ khóa điện), điều khiển hướng từ thị xã Hoàng Mai đi huyện Diễn Châu. Dọc đường, Trần Văn Ch đã tháo biển kiểm soát của mô tô vừa chiếm đoạt được, vứt bỏ bên đường Quốc lộ 1A, khu vực xã Quỳnh Giang. Khi đến ô tô phế liệu của chị Nguyễn Thị Th, xóm L, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Trần Văn Ch đã cầm cố cho chị Nguyễn Thị Th chiếc mô tô nêu trên, lấy 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 03/KL-ĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 37L1-073.14, số máy 5VT00YU19, số khung RLCS5C640BY-601199, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Cáo trạng số 28/CT-VKSHM ngày 22/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố Trần Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn Ch và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2027), xử phạt Trần Văn Ch từ 12 đến 15 tháng tù, cách ly khỏi xã hội, không phạt bổ sung đối với bị cáo Ch.

Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị Th: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, chứng minh được hành vi của chị Nguyễn Thị Th là ngay tình, không có dấu hiệu tội phạm nên chị Th không phải chịu trách nhiệm hình trong vụ án này.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường, miễn xét.

Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Trần Văn Ch trả lại 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), là số tiền đã nhận cầm cố xe máy cho Trần Văn Ch. Xét thấy giao dịch giữa chị Th và Trần Văn Ch ngay tình, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nêu trên của chị Th.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-073.14, số máy 5VT00YU19, số khung RLCS5C640BY-601199, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Th theo đúng quy định pháp luật, miễn xét.

- + Đối với biển kiểm soát của mô tô 37L1-073.14: Trần Văn Ch đã vớt tại xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai truy tìm nhưng không thu hồi được.

- + 01 giấy cầm cố xe mô tô do Trần Văn Ch lập ngày 24/02/2022 về việc cầm cố chiếc mô tô của anh Th đang lưu tại hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: buộc bị cáo Trần Văn Ch phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Trần Văn Ch thừa nhận tội như Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Ch hoàn toàn thừa nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 28/CT-VKSHM ngày 22/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố và buộc tội bị cáo như bản luận tội do đại diện Viện Kiểm sát trình bày tại phiên tòa là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Trần Văn Ch hoàn toàn phù hợp với các tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với thời gian, địa điểm, hành vi mà Trần Văn Ch đã thực hiện cũng như tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án này, phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự. Do đó, có cơ sở kết luận: vào 17 giờ 20 phút ngày 24/02/2022, tại sân nhà gia đình anh Nguyễn Văn Th, khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Trần Văn Ch đã lợi dụng lúc không có ai trông giữ tài sản, đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Th 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-073.14, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố Trần Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Khi thực hiện tội phạm, Trần Văn Ch có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên đã thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên của Trần Văn Ch đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, bị công luận lên án. Bởi vậy, cần truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn Ch để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

[4] Trần Văn Ch phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu (từng bị Tòa án xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giang, huyện

Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 20/4/2021); có các tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

[5] Xét thấy: trong vụ án này, Trần Văn Ch trộm cắp tài sản tuy có giá trị không lớn, nhưng hậu quả chưa được khắc phục hoàn toàn (chưa hoàn tiền cho chị Th); là người nghiện ma túy nhiều năm, không có việc làm, khó cải tạo tốt trong môi trường cộng đồng xã hội. Vì vậy, cần xử phạt tù đối với Trần Văn Ch với mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và cách ly bị cáo mới đủ nghiêm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại – anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt (mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-073.14), tuy không tìm thấy biển kiểm soát, nhưng anh Th không yêu cầu bồi thường, miễn xét.

- Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Trần Văn Ch trả lại 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), là số tiền đã nhận cầm cố mô tô biển kiểm soát 37L1-073.14. Xét thấy chị Th nhận cầm cố tài sản từ Trần Văn Ch, không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, giá trị không lớn, là giao dịch ngay tình, nên cần chấp nhận yêu cầu trên của chị Th như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L1-073.14, số máy 5VT00YU19, số khung RLCS5C640BY-601199, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Th theo đúng quy định pháp luật, miễn xét.

+ Biển kiểm soát 37L1-073.14, Trần Văn Ch đã vứt bỏ tại xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, không thu hồi được.

+ 01 (một) giấy cầm cố xe mô tô do Trần Văn Ch lập ngày 24/02/2022 về việc cầm cố chiếc mô tô nói trên cho chị Nguyễn Thị Th, hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Ch khai có người đàn ông chở bị cáo từ khu vực trước khách sạn Mừng Thanh Hoàng Mai về Cầu Quỳnh Phương, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai nhưng không xác định được danh tính người này, nên không có cơ sở điều tra, xử lý.

Về xem xét trách nhiệm của chị Nguyễn Thị Th trong vụ án này, thấy rằng: Trần Văn Ch bán mô tô trên cho chị Th nhưng chị Th không mua nên Trần Văn Ch xin cầm cố đến hôm sau nhận lại. Chị Th hỏi Trần Văn Ch về nguồn gốc tài sản thì Trần Văn

Ch nói là tài sản của bị cáo (Trần Văn Ch). Chị Th không nghi ngờ gì và không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên đã nhận cầm cố, không vì mục đích vụ lợi. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi của chị Nguyễn Thị Th không có dấu hiệu tội phạm nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Trần Văn Ch phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Trần Văn Ch 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (04/3/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc Trần Văn Ch hoàn trả chị Nguyễn Thị Th 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc Trần Văn Ch phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Văn Ch được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An.

Các đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo; Đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS T.X Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Ngọc Tiếp